TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** TỈNH NGHỆ AN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **35**/2021/HSST
Ngày: 29/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* **Ông Lương Anh Xuân.**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* **Bà Nguyễn Thị Thanh.**
Ông Võ Đức Tùng- Bí thư huyện Đoàn.

Công tác tại: Huyện Đoàn huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* **Bà Hoàng Thị Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* **Bà Đào Giang Lệ** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 7 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Tuấn A - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 24/10/2002; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Nam T, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Văn T – sinh năm 1979; con bà: Đào Thị N – sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến nay. (Có mặt).

2. Vi Văn D - Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 18/05/2000; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: xóm M, xã Nghĩa B, huyện Tân K, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vi Văn Nh – sinh năm 1969; con bà: Nguyễn Thị M – sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2021 đến nay. (Có mặt).

- Người bị hại: Chị Lê Thị T – sinh năm 1977.

Anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1995.

Cháu Lê Thị Hoài Th – sinh năm 2006.

- Người đại diện hợp pháp cho cháu Th: Chị Lê Thị T là mẹ đẻ cháu Thương.

Đều trú tại: xóm Nam T, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An. (Đều có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Duy Th – sinh năm 1994.

Trú tại: xóm G, xã Nghĩa D, huyện Tân K, Nghệ An.(Vắng mặt).

Anh Hoàng Văn C – sinh năm 1990.

Trú tại: xóm N, xã Nghĩa B, huyện Tân K, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

Anh Lê Văn Ng – sinh năm 2000.

Trú tại: xóm Nam T, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ, Nghệ An. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/4/2021, Lê Tuấn A mượn xe máy của gia đình chị Lê Thị T, ở xóm Nam L, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ để chở bạn là Vi Văn D đi chơi. Đến 01giờ 30 phút ngày 25/4/2021, Lê Tuấn Achở Vi Văn D về nhà ngủ, sau đó Lê Tuấn Ađi đến nhà chị Lê Thị T trả xe máy nhưng gia đình chị T đã tắt điện đi ngủ nên Tuấn A để xe máy ngoài sân rồi đi bộ về nhà. Vì đói bụng nên Tuấn A và Dquay lại nhà chị T lấy mỳ tôm để quên trong cốp xe máy mà Tuấn A đã mượn của chị T trước đó. Khi đến nhà chị T thì Tuấn A đi bộ vào lấy, còn Vi Văn D đứng ở ngoài. Khi vào nhà thì Tuấn A thấy chị T và chồng là anh Nguyễn Văn H đang ngủ say trên giường, ở phía chân giường có hai chiếc điện thoại di động gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng của chị Lê Thị T và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen của anh H. Sau đó, Tuấn A sang phòng con gái của chị T là cháu Lê Hoài Th thì thấy cháu đang ngủ say, trên giường có 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M11 màu xanh nước biển. Tuấn A này sinh ý định trộm 03 chiếc điện thoại nên đi bộ ra ngoài nói với Vi Văn D: "Trong nhà có cái nhảy được, có nớ không?" thì D nói "Có, vô đi, tau ở ngoài canh cho". Lê Tuấn A vào lấy trộm 02 chiếc điện thoại di động ở dưới chân giường nơi chị T và anh H đang nằm ngủ bỏ vào túi quần bên phải và tiếp tục sang lấy 01 chiếc điện thoại di động của cháu Th bỏ vào túi quần bên trái. Sau khi lấy được 03 chiếc điện thoại di động nói trên, Tuấn A và D đi bộ về nhà Tuấn A. Về đến nhà, Tuấn A đưa 03 chiếc điện thoại trên cho D xem rồi cất giấu. Đến trưa ngày

25/04/2021, Lê Tuấn A mượn xe máy của anh Lê Văn Ng, ở xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ để chở D đưa máy điện thoại đi bán. Tuấn A chở D đến khu vực chợ Nghĩa B, huyện Tân K, tỉnh Nghệ An để bán điện thoại lấy trộm. Tại đây, Lê Tuấn A đưa cho Vi Văn D 02 chiếc điện thoại gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M11 màu xanh nước biển và chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng. Vi Văn D đem đến quán sửa chữa điện thoại Công Ho, bán cho anh Hoàng Văn C, trú tại xóm N, xã Nghĩa B, huyện Tân K chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung M11 màu xanh nước biển với giá 1.100.000 đồng, còn chiếc điện thoại OPPO A39 màu vàng D chưa bán. Bán xong điện thoại, Tuấn A chở Vi Văn D về nhà, còn Tuấn A đi xe máy về trả cho anh Ng. Trưa ngày 26/4/2021 Lê Tuấn Avà Vi Văn D đến cửa hàng điện thoại của anh C bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen với giá 450.000 đồng cho anh Hoàng Văn C. Chiều ngày 26/4/2021, Tuấn A cùng D đến gặp anh Nguyễn Duy Th, ở xóm G, xã Nghĩa D, huyện Tân K để bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng với số tiền 500.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại Lê Tuấn A và Vi Văn D đã sử dụng, tiêu xài cá nhân hết. Quá trình điều tra, Lê Tuấn A và Vi Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp điện thoại như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số 12 ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thuộc UBND huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng, đã qua sử dụng của chị Lê Thị T có giá trị trên thị trường vào ngày 25 tháng 4 năm 2021 là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, màu đen, có số IMEI 1: 352987101534271 có số IMEI 2: 352988101534279 đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn H có giá trị trên thị trường vào ngày 25 tháng 4 năm 2021 là 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng).

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M11, màu xanh nước biển, có số IMEI 1: 353691110636866, có số IMEI 2: 353692110636864 đã qua sử dụng của cháu Lê Hoài Th có giá trị trên thị trường vào ngày 25 tháng 4 năm 2021 là 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng).

Tổng trị giá tài sản mà Lê Tuấn A và Vi Văn D đã trộm cắp của gia đình chị Lê Thị Tâm vào ngày 25 tháng 4 năm 2021 là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số 41/CT-VKSNgĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố các bị cáo Lê Tuấn A và Vi Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viên kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; điểm b, i, s khoản 1điều 51và điều 38 - Bộ luật hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo Lê Tuấn A và Vi Văn D mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo; về vật chứng đã trả lại cho bị hại nên không xem xét; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người liên quan đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm; về án phí buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Những người bị hại đều trình bày: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/4/2021gia đình mất 03 chiếc điện thoại gồm gồm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng của chị Lê Thị T và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen của anh H và 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M11 màu xanh nước biển của cháu Lê Thị Hoài Th. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày gia đình ngủ dậy tìm điện thoại thì mới biết bị mất và gia đình có nghi ngờ Lê Tuấn A lấy trộm và có đến hỏi Lê Tuấn A thì Tuấn A nói không lấy nên gia đình đến báo với Công an xã. Sau đó thì mới biết Lê Tuấn A và Vi Văn D lấy trộm ba chiếc điện thoại trên. Nay gia đình bị cáo đã chuộc điện thoại về trả cho gia đình nên gia đình không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì về phần dân sự và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn C, anh Nguyễn Duy Th và anh Lê Văn Ng đều vắng mặt tại phiên tòa và có lời khai trình bày không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì về phần dân sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định được vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/4/202 Lê Tuấn A và Vi Văn D đã lợi dụng lúc gia đình chị Lê Thị T đang ngủ say đã thực hiện hành vi len lút vào nhà chị Lê Thị Tở xóm Nam Th, xã Nghĩa L, huyện Nghĩa Đ lấy trộm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A39 màu vàng của chị Lê Thị T và 01chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen của anh H ở phía chân giường. Sau đó, đi sang phòng cháu Lê Thị Hoài Th lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung M11 màu xanh nước biển ở trên giường rồi đi về nhà Lê Tuấn A đưa 03 chiếc điện thoại trên cho D xem rồi cất giấu. Đến trưa ngày 25/04/2021, Lê Tuấn A và Vi Văn D đến quán sửa chữa điện thoại của anh Hoàng Văn C, trú tại xóm N, xã Nghĩa B, huyện Tân K, Lê Tuấn A đưa cho D bán cho anh C chiếc điện thoại Samsung M11 với giá 1.100.000 (Một triệu một trăm nghìn) đồng, rồi về nhà. Đến trưa ngày 26/4/2021, Lê Tuấn A và Vi Văn D đến cửa hàng điện thoại của anh C bán anh Hoàng Văn C chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+ màu đen với giá 450.000 đồng. Chiều ngày 26/4/2021, Lê Tuấn A cùng D bán cho anh Nguyễn Duy Th, ở xóm G, xã Nghĩa D, huyện Tân K chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A39 với số tiền 500.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại Lê Tuấn A và Vi Văn D đã tiêu xài cá nhân hết. Số tài sản Lê Tuấn A và Vi Văn D trộm cắp của gia đình chị Lê Thị T theo Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nghĩa Đàn kết luận có tổng trị giá tài sản vào ngày 25 tháng 4 năm 2021 là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Lê Tuấn A và Vi Văn D đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo.

Các bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do muốn có tiền chơi bời và tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy các bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của gia đình chị Tâm gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ, các bị cáo đã tác động với gia đình bồi thường , khắc phục toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa

hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tù, có thời hạn đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[5] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Công an đã trả toàn bộ 03 chiếc điện thoại do các bị cáo trộm cấp cho người bị hại là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại gì thêm, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và điều 38 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tuấn A và Vi Văn D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn A **08** (Tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/04/2021.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn D **06** (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/04/2021.

Về án phí: Áp dụng điều 136 - Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Tuấn A và Vi Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền

lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người bị hại; Người liên quan;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An**;**
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã (phường) nơi trú được biết;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Anh Xuân